Mẫu số 40-DS
Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP
ngày 13 tháng 01 năm 2017

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:61/2022/QĐST - HNGĐ	*Mường Ảng, ngày 20 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2022/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022 về việc *" Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức D, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn MA, huyện MA, Điện Biên

Bị đơn: Chị Nguyễn Khánh H, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn MA, huyện MA, Điện Biên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83, 84, 86, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đức D và chị Nguyễn Khánh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Đức D và chị Nguyễn Khánh H có 02 người con chung là cháu Nguyễn Khôi Ng, sinh ngày 01/7/2013 và cháu Nguyễn Tuấn Kh, sinh ngày 31/3/2017.

Anh Nguyễn Đức D và chị Nguyễn Khánh H đã thỏa thuận, thống nhất được với nhau về việc giao nuôi con chung: Chị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn Khôi Ng và cháu Nguyễn Tuấn Kh cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Đức D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị Nguyễn Khánh H với mức cấp dưỡng là 1.000.000đồng/tháng/cháu, tổng cả hai cháu là 2.000.000đồng/tháng, cấp dưỡng định kỳ hằng tháng cho đến khi cháu Ng và cháu Kh đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Thời gian giao nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung bắt đầu tính từ ngày 01 tháng 8 năm 2022.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên đương sự, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Đức D có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản anh D thực hiện quyền này.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3.Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung phải trả, nợ chung thu về: Anh Nguyễn Đức D và chị Nguyễn Khánh H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Đức D tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và anh D tự nguyện chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0009291 ngày 30 tháng 6 năm 2022. Anh D đã nộp đủ tiền án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS Mường Ảng;
- UBND thị trấn M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Phương